Dépôt légal

NĂM THỨ BA SỐ 145 — NGÀY 29 THÁNG 11 NĂM MẬU-THÌN — NGÀY 9 THÁNG TƯ JANVIER 1929 — Mỗi số 0$05

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . 5$00	6$00
Sáu tháng 2,50	3, 50
Ba tháng . 1,50	2, 00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng nên thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 62
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE — N° 1020

Nước có nguồn cây có gốc; nguồn tắc nước phải khô, gốc lay thì cây phải héo; người đời trong cuộc sinh hoạt cũng vậy

CON ĐƯỜNG PHẢI QUA TRONG CUỘC SINH HOẠT CỦA DÂN TA

(*Tiếp theo*)

Cuộc sinh-hoạt của dân ta, ngày xưa chỉ theo hai con đường thiên nhiên tiện lợi đó (từ bắc vào nam, từ biển lên núi), về đường tương lai, cũng chưa tìm ra ngã nào khác, mà nhứt định phải theo; còn hiện bây giờ thì ra thế nào?

Cứ hiện tình mà nói thì miền nam lâu nay, lợi quyền phần nhiều về tay người Hoa-kiều, từ khi có cuộc thuộc-địa thì người Pháp kinh-dinh cũng nhiều, còn ngoài ra người Chà người Nhật v. v. cũng theo mà xâu xé. Nói cho rõ thì xưởng to cuộc lớn, thương-hội, công-trường, toàn về tay người ngoài còn người mình thì chỉ có một ít điền-chủ cùng nhà buôn con con mà thôi. Thế là cái đường vào nam ngày nay, gần như không chỗ mong nữa.

Còn đường lên núi, theo lịch-sử từ thuở nay thì một dải rừng xanh dọc dọc theo biển, thẳng lên sông Khung, như một cái kho của để dành tiêu lần lần, sức người mình đi đến đâu thì làm chủ đến đó, những người Mọi, người Mén, người Lào, không thể ngăn cái sức bành trướng của dân-tộc ta được. Ngày nay thì Cao-mên, Ai-lao đã không phụ-thuộc gì mình, gần đây lại thêm các nhà tư-bản ở ngoài, đem thế-lực kim-tiền mà chiếm đoạt, người mình đến đâu cũng chỉ đương về địa-vị mà thôi, thế là cái đường lên núi, cũng đã mất hẳn cái tiện-lợi như trước.

Đó là nói cái đại-khái, còn ngoài ra núi công rừng cấm, sinh chuyện lôi thôi, căn-cước thông-hành, làm đều rắc rối, gần đây lấy cái cớ phong triều xao xác, thêm mối nghi ngờ, mà những kẻ vào nam lên núi, sinh kế làm ăn, cũng có những đều như thế, về đường sinh-hoạt của dân ta, không phải một đều trở ngại lớn sao?

Có kẻ nói rằng: «Nước ta «thuở nay, con đường tấn-tới «vẫn cứ ăn lên miền núi và «lấn vào miền nam, song về «mấy đời trước, cơ-khí chưa «biết dùng, giao thông chưa «tiện lợi, Chánh-phủ dẫu có ý «mở mang, đó chẳng qua dời «dân nghèo đi ở chỗ rộng đất «ít người, cấp một ít ngưu-canh «điền-khí, (mấy đời Trần, Lê, «Nguyễn đều làm thế) chánh «sách thực-dân của ta, đến thế «là cùng. Những sự mở ruộng «lập vườn, khai thác nọ kia, «chỉ nhờ cái nội-lực bành-«trướng tự-nhiên của nhân-«dân mà thôi, nên tấn tới rất «chậm. Ngày nay thuộc-quyền «nước Pháp bảo-hộ, xe tàu «tiện lợi, tin-tức lưu thông, lại «thêm những đồ cơ-khí truyền «sang, phần thì Chánh-phủ lấy «thế-lực mà khoách-trương, «phần thì các nhà tư-bản đem «kim-tiền mà dinh nghiệp, «công cuộc kinh-tế, một ngày «một mới, không phải đã «thích mà nay lại càng thích «hay sao?»

Vâng, xe tàu mau chóng, cơ-khí nở mang, chúng tôi vẫn nhận là tiện lợi, và chúng tôi cũng thấy rõ rằng: mảnh đất bán-đảo Ấn-độ Chi-na này rồi sẽ thành một cõi rừng vàng biển bạc, đồng gấm nội thêu, cứ theo con đường tấn-hóa chung trong thế giới, song có một đều riêng về dân-tộc ta rất lấy làm lo sợ là cái thích ngày trước vẫn chậm chạp, song tự-trong mà tràn ra, là cái thích của mình, cái thích ngày nay vẫn mau chóng, song tự ngoài mà ngập vào, là cái thích của kẻ khác, nói cho rõ ra là cái thích của các nhà tư-bản ngoại quốc đâu đâu, mà người Nam là chủ-nhân mấy mươi đời ở xứ này, chỉ đứng vào địa-vị làm thuê làm mướn mà thôi. Nghiệm như gần đây các sở đồn-điền cùng sở cao-su mà hàng ngàn hàng vạn người Nam đi làm phu thì đủ rõ.

Than ôi! cái thích trong cuộc sinh-hoạt của dân ta đã mấy trăm đời, hơn nửa thế-kỷ nay lại phục thuộc dưới quyền một nước văn-minh tiến-tiến, là nước Pháp, mà ngày nay phần đại số trong dân-tộc (trừ một ít nhà điền-chủ, lãnh-hành,) vẫn nằm trong cái cảnh-địa ôm cây chờ thỏ, cả giữa no khó, đường xa nghĩ nỗi sau này, dẫu cho người vô tâm, trông thấy cũng sinh lòng đau đớn. Ký giả viết bài này, không có ý công kích gì sự mở mang mới, mà cũng không phải cố nêu những chuyện buồn, để thêm mối bi-quan cho bà con anh em, song chú-ý có hai đều:

Một là nhà chánh trị hiểu thấu cái cơ quan chết sống của nhân-dân như thế, công cuộc mở mang ở xứ này, dẫu nhân-dân không đủ tư bản mặc lòng, mà mồ hôi nước mắt, chung vào phần nhiều, cái lợi cộng-đồng, không nên để cho người dâu đâu xen vào mà tuyệt mất đường sinh-hoạt của nhân-dân, (năm trước có tiếng đồn rằng những miền thượng-du sẽ nhường cho người Hà-lan và Nhật-bản khai khẩn mà dư-luận huyên-náo một hồi, cũng vì lẽ đó);

Hai là trông cho dân mình biết cái hiện-tượng hậu-vận như thế, không phải du-an qua ngày như lối xưa mà mong sống còn trong lớp tuồng thiên diễn này được.

Đồng bào mà có thương nòi yêu giống, những nhà chánh-trị mà để mắt xem rộng thấy xa, có xét đến chăng?

(*Còn nữa*)

X. T. T.

VẬN-VĂN

Vịnh nước lụt

Mưa từng chập, gió từng hồi,
Mới đó giang san nước khắc rồi.
Lũ kiến bắt tài tha trứng chạy,
Chòm rêu vô dụng kết bè trôi.
Chít chíu rừng rậm chim kêu đói,
Lỏm xâm đường cao chó nhảy ngồi.
Nỡ để dân đen bàn lắm thế,
Nào ông Hạ vũ ở đâu ôi?

Vịnh con nộm nang

Khuyên ai tỉnh dậy chớ mơ màng,
Linh hiệu chi đồ tướng nộm nang.
Trong ruột tre đan ngoài giấy phất,
Trên đầu mão đội dưới dày mang.
Trừ là chưa luyện thao Khương Thái,
Giẹp quỉ còn chờ kiếm Hạ Trang.
Mãn tiệc chuối xôi thầy nịch hết,
Mong chi nhà chủ được bình an.

Tuyết Trai sao lục

Cảm tác

Tiếng đạt khua gào trải mấy phen,
Từ đây thiết nghiệp ghé vai chen.
Hư danh đeo đuổi đà thêm chán,
Thế lợi bôn xu lắm cũng phiền.
Sớm ngâm làn sóng chài bủa lưới,
Chiều nghe sườn núi mọi tung chiên.
Đường xa ngành lại sau này những,
Riêng để ai thâu mối lợi quyền.

Tuyết-Trai

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

CÁC CHÁNH ĐẢNG Ở TRUNG - HOA

(*Hai phái tả và hữu dự bị cuộc Toàn quốc đại biểu đại hội thế nào*)

Đến tháng ba năm nay (1929) ở Trung-hoa sẽ họp kỳ Toàn-quốc đại biểu đại hội lần thứ ba. Nguyên từ khi Dân-quốc thành lập 1911) đến nay, mới họp được hai kỳ Toàn quốc đại biểu đại hội, một lần là khi Dân-quốc mới thành, một lần nữa là khi Viên-thế-Khải đã chết rồi, tiếp đó tình nước bước vào cuộc nội loạn mười mấy năm, đến nay bọn quân phiệt cũ đã thất thế rồi, chánh-phủ Quốc dân mới triệu tập Toàn-quốc đại biểu đại hội lần thứ ba để bàn các công việc kiến thiết lớn, nhất là về hiến pháp.

Theo con mắt các nhà đương cục thì cuộc Đại-hội này có cái ý nghĩa rất trọng đại, nên các chính đoàn trong Quốc-dân-đảng đều nỗ lực để tranh đấu hòng chiếm lấy thế lực ưu thắng, mà trọng trung vận động hăng hái nhất là phái tả về Công-tản-Vệ và phái hữu về Hồ hán-Dân.

Sau cuộc Ninh-Hán hợp tác năm trước (1927). Uông tuy phải bỏ nước mà xuất dương, song đảng phái của Uông ở trong nước vẫn còn mạnh lắm. Các phần tử thanh niên trong Quốc-dân-đảng đều theo Uông mà rất ghét bọn Hồ. Trong kỳ Toàn-quốc hội-nghị của Quốc dân-đảng lần thứ năm họp năm ngoái, phái Uông đã chiếm đại thắng. Nhưng khi Trung-ương ủy viên hội tổ chức lại thì phái Uông bị bọn Ngô trĩ-Huy công kích kịch liệt nên không được dự chánh quyền ở Trung-ương, đồng chí cũng nhiều người phải xuất dương như bọn Trần-công-Bác. Nhưng bọn họ có vì thế mà nhụt chí đâu: Họ vẫn quyết tâm hăng hái để tranh đấu với bọn phản động (hữu phái) đến kỳ cùng. Nay gần đến cuộc Đại-hội cái thuyết tả phái hoạt động lại bột xuất mà làm náo động khắp mọi nơi. Có tin rằng họ chú trọng vận động nhất là ở Quảng-đông. « Cách tiến hành chia làm: quân-sự, chánh-trị, đảng-vụ, tuyên-truyền, bốn thứ.

Quân sự thì trước do những quân đội ngày thường thân mật với tả phái.

Chánh trị thì nhơn khi chánh cuộc thay đổi, lên vô vận động trong các chánh giới.

Đảng vụ thì nhơn khi chi bộ ở các khu tuyển cử lại, vận động cho người trong tả phái trúng tuyển.

Tuyên truyền thì lập ra một tờ báo nhỏ, khiến cho Chánh-phủ không chú ý đến, lén đem về nước được. Mục đích báo ấy cốt để công kích Chánh-phủ hiện thời, cùng giới thiệu các học thuyết và nhơn vật của tả phái.

Ngoài ra còn dùng nhiều phương pháp khác để tiến hành nữa.

Ở Quảng-châu trù khoản ba vạn đồng, phân phối cho những người vận động ở các bộ phận, nhứt là chú ý về phương diện đảng vụ, mà cách tiến hành rất là bí mật thận trọng.

Về phương diện quân sự, cũng có phái người hoạt động, quân sự thì trừ quân đội mộ ra ngoài, lại cốt lấy trường học hiện Hoàng-phố làm chỗ trung tâm tiến hành. Các thanh niên hoạt động trong khi Công-tản Vệ tổ chức Chánh-phủ ở tỉnh Việt, nay đã lần lượt nhóm lại, hình thế cũng đã lần lần lớn lao.

Về mặt Hà-nam phát ra nhiều tờ truyền đơn nói rằng Tả phái ở Thượng-hải hoạt động hăng hái lắm.

Lại nói Phùng ngọc-Tường sắm sửa hoàn nghinh Công tản-Vệ về nước, song việc đó họ giữ gìn bí mật lắm. » (1)

Còn phái Hồ-hán-Dân gồm những phần tử lão cựu thì tuy đã chiếm được chính quyền ở Trung ương, nhưng cũng biết thế lực mình cũng không vững vàng gì, vì bao nhiêu bọn thanh niên đều xu hướng về tả cả. Bởi thế bọn họ mới nghĩ nên thừa thế lợi dụng quyền lực ở Trung ương bây giờ mà mưu động thế nào để chiếm lấy thắng lợi trong kỳ Đại hội. Hồ định xoay xở trong ba đều trọng yếu: Về chương trình tuyển cử Hồ định rằng số đại biểu dự Quốc hội sẽ một nửa thì do Trung ương chỉ định còn một nửa thì do đảng viên bầu ra rồi Trung ương sẽ lựa chọn lại, như vậy thì bao nhiêu những đại biểu do Trung ương chỉ định sẽ là tay chân của Hồ cả, còn những đại biểu của đảng viên cử ra thì cũng phải có ít nhiều cảm tình với Hồ thì Trung ương mới chuẩn y. Về chương trình lấy thêm đảng viên thì Hồ định rằng những đảng viên nào năm Dân quốc thứ 13 không được vào đảng thì nay cho vào lại cả, như vậy là để cho những hạng quan liêu cũ sẽ được vào đảng mà vây cánh của Hồ sẽ được mạnh thêm. Còn nhật kỳ hội nghị thì trước đã định vào ngày mùng một tháng giêng, nay lại hoãn lại đến tháng ba, để cho Hồ, trong lúc triển hoãn đó có đủ thì giờ mà sắp đặt việc mình cho chu toàn. Ta xem đó thì biết cái thủ đoạn của bọn Hồ dùng để đối phó bọn Uông cũng đã quí quyệt thực.

Nhưng khi mấy chương trình ấy vừa tuyên bố ra thì bắt đầu từ các Chỉ đạo ủy viên ở Nam-kinh rồi đến các phần tử khác, đều nổi dậy phản kháng, cho rằng bọn Hồ vì tư ý mà lừa dối Quốc-dân, nhất thiết yêu cầu phải thủ tiêu những chương trình ấy đi.

Còn bọn Uông thì một ngày một nhiều người khuynh hướng, nhất là các đảng bộ các tỉnh thì lại tin cậy Uông nhiều. Đến cả bọn Phùng ngọc-Tường cũng ân cần mong Uông về nước.

Ta xem tình thế hai bên như vậy thì có thể chắc trước rằng, dù bọn Hồ hán Dân mưu thần chước quỉ đến thế nào thì sau cuộc Quốc hội này cũng không thể giữ chánh quyền nổi, mà thế nào bọn Uông tinh Vệ cũng sẽ chiếm thắng lợi.

Ngô nhân

(1) Theo báo Dược nhà Nam

Hài đàm

RƯƠNG KHÔNG ĐÁY

Một ông quan nọ kêu anh thợ mộc đóng một cái rương mới, và giậy rằng: « Nghe mấy đóng rương khéo có tiếng, đóng cho quan một cái theo kiểu mới cho đẹp và cho khít khao, quan sẽ thưởng cho. »

Anh thợ ta vâng lời về đóng một cái rương thật đẹp, nhưng không đặt tấm ván đáy, đem tới dâng cho quan. Quan thấy đẹp, thích lắm, dở ra xem thấy ở trong trống hỏng hỏi anh thợ rằng:

— Sao lại không đáy?

Anh thợ thưa:

Bẩm quan, rương quan thì không đáy mới hợp cách.

Sao thế?

— Bẩm có hai lẽ: Một là có đồn tiền bạc bao nhiêu cũng không đầy, hai là bỏ vào rồi nó cũng lếp đi mất. Quan không thấy biết bao nhiêu ông quan, khi làm quan thì quơ quét không thấy khi nào chán, mà đến khi bị triệt hoặc về hưu, thì nợ đòi om sòm, không phải rương không đáy sao?

Quan ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng:

— Chú thợ nói có lẽ, nhưng chú phải tạm lấp sơ một tấm ván cho kín kẻo khó coi.

— Xin vâng.

Hay chuyện

HIẾN PHÁP

HIẾN PHÁP NƯỚC ĐỨC

(*Tiếp theo*)

Người lao-động được Liên-bang đặc-biệt bảo hộ cho. Mỗi người Đức đều có thể dùng lao-lực để cầu quyền lợi sinh hoạt, phỏng khi có người không thể kiếm được việc làm thì quốc-gia có đặt phép cung cấp cho họ sinh hoạt. Chánh-phủ Liên-bang lại đặt ra pháp tắc để xác định cái quyền lợi về hạn độ rất thấp của nhà lao động thế giới trên quốc-tế. Người lao-động, đối với tiền công và tình-hình lao động, có thể kêu nài, cùng với chủ thuê hiệp-đồng thương lượng. Trong mỗi công xưởng công-nhân có thể tổ chức một Lao-động hiệp hội; trong mỗi Địa-phương công-nhân có thể tổ chức một Địa-phương lao-động hiệp-hội; các Địa-phương Lao-động hiệp-hội lại họp cả lại làm Toàn quốc lao động hiệp hội để duy-trì lợi ích của công-nhân. Các địa phương lao động hiệp hội có thể cùng với các nhà tư bản tổ chức ra Địa phương kinh-tế hiệp-hội; Toàn quốc lao-động hiệp-hội có thể cùng với các nhà tư-bản tổ chức ra Toàn-quốc kinh-tế hiệp hội (Reichswirtschaftsrat) để xem xét cách thực hành các chế độ xã hội và kinh tế cùng cách phát-triển của việc xã hội hóa (socialisation). Nếu Nội các Liên-bang mà đề xuất nghị-án gì quan về chánh sách kinh-tế của Toàn-quốc thì trước phải giao cho Toàn-quốc kinh tế hiệp hội xét đã; Toàn-quốc kinh-tế hiệp-hội cũng có thể tự đề xuất nghị-án, phỏng như không được Nội-các tán đồng thì Nội các phải nói rõ lý do vì sao không tán đồng rồi giao lại cho Chúng nghị viện xét.

Các yếu điểm trong hiến-pháp Đức, đại ước như thuật trên đó. Chúng ta có thể thấy được 3 cái đặc sắc này: thứ nhất là đạo-trị chủ nghĩa có tiến bộ ít nhiều; trong hiến-pháp mới ấy, như Đại tổng thống do nhân dân trực tiếp cử lên, như quyền sáng chế và phúc quyết của nhân dân, không những so với hiến pháp Đế-quốc trước có cao hơn nhiều, mà so với hiến pháp các nước khác cũng không cái nào bằng; còn như nam nữ có quyền đồng đẳng đầu phiếu thì trừ nước Mỹ nước Anh ra, các cường quốc khác cũng không nước nào kịp Đức. Thứ hai là hiến pháp mới ấy có sắc thái quốc-gia xã-hội chủ-nghĩa; hiện tại cái khuynh hướng quốc gia xã hội chủ nghĩa đã dần dần truyền bá trong các cường quốc Âu-châu, như những việc thiết lộ quốc hữu, công nhân bảo hiểm, dùng pháp luật để hạn chế thời khắc làm công và tình hình công-xưởng, các nước đều tương dần dần thự chánh; nước Đức lại tiến lên một bước để quí định rằng chánh phủ có quyền lực thực thi việc xã hội hóa các thực nghiệp; công nhân cùng cố chủ (chủ thuê), đối với công xưởng đều có quyền-lực như nhau; việc sử dụng và phân phối đất đai, quốc gia có đảm nhiệm cho mọi người đều có quyền công tác; các đều ấy đều rõ ràng là quốc gia xã hội chủ nghĩa. Thứ ba là ngoài chính-trị ra, hiến pháp còn chú trọng về xã hội và kinh tế sinh hoạt, hơn nữa các hiến pháp đều chú trọng về chính-trị tổ chức, cùng quyền lợi và nghĩa-vụ của nhân dân trên chính trị; hiến pháp mới của Đức lại đem cả nhân sinh hoạt, đoàn thể sinh hoạt, kinh tế sinh hoạt, cùng những giáo dục và tôn giáo, qui-định rõ ràng; về kinh tế sinh-hoạt thì tường bị hơn cả, quốc gia xác nhận cho ai ai cũng có sinh tồn quyền, lao động quyền, đều là trong các hiến-pháp cũ chưa từng có; tổ chức ra Toàn-quốc kinh tế hiệp hội để cho lao động được tham dự vào chính sách kinh tế của quốc gia, đó cũng là một đều hơn

(Qua trang thứ ba cột thứ nhất)

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Quan Toàn quyền đi ngang Huế
Quan Khâm sứ đến Huế

Ngày thứ sáu, 4 Janvier vừa rồi, bởi 4 giờ rưỡi chiều, quan Toàn-quyền Pasquier và quan Khâm-sứ Le Fol đã tới Huế. Buổi sớm ngày mùng 6, quan Toàn-quyền đã đi Hanoi. Quan Khâm-sứ Le Fol đã nhận chức Khâm-sứ Trung-kỳ.

Mề đay có ăn được không ?

Ngày 21-12 lúc 5 giờ tại hội Quảng-trị có mở cuộc phát mãi sách báo cũ và làm lễ đeo mề đay cho Lê văn Dung là khán hội. Cuộc phát mãi thì chẳng có gì lạ, duy lễ đeo mề đay có nhiều đều thú vị.

Từ ngày hội này thành lập đến nay (1903), trải hơn 25 năm anh Lê v. D. vẫn tận tâm giúp hội về việc chùi quét trong ngoài, nay đã già mà vẫn siêng năng lắm. Từ ngày ông B. t. V. lên ghế hội trưởng đến nay anh ta nhân thế mà phải trải qua một cuộc « tang thương ». Lương nguyên là 10$, trụt xuống 8$ nay chỉ còn có 5$. Mỗi lần trụt lương thì ông hội trưởng hứa sẽ cho mề đay. Lương mỗi ngày mỗi trụt mà nay được mề đay cũng thú thật ! Rõ ràng một việc chưa ai từng thấy ! Lúc ghim miếng vải vào ngực L. v. D. rồi ông hội trưởng lại nói thêm mấy câu dại dề kể công trạng của ông ta phải xiết bao khó nhọc mới xin cho L. v. D. được cái mề đay và biểu người này phải cám ơn quan nọ quan kia cùng cả quan hội trưởng.

Giảm bớt lương đi mà cho mề đay, cái thủ đoạn « kinh tế » của ông hội trưởng cũng thực cao, nhưng không biết anh Lê văn Dung kia những khi vợ con ôm bụng mà kêu đói thì có gặm mề đây cho đỡ đói được không nhỉ ?

Thanh-sơn

NGHỆ-AN

(NAM-ĐÀN)

Gia đình chuyên chế !

Ông Hương ở làng Kim liên có một cô con gái tên là Nguyễn thị T. gả cho con trai ông Kỳ-Cưu, tên là Nguyễn v C.

Khi mới đi hỏi, cô ta không thuận nhưng chẳ mẹ ép nên phải chiều lòng cha mẹ cho qua ! !

Đến ngày đón dâu cô ta bất đắc dĩ phải về nhà chồng, đã nhiều lần cô muốn thoát « nạn », song cũng chưa tìm ra duyên cớ gì cả. Nhân mấy bữa nay cha mẹ chồng có ý bạc đãi cô đều gì đó, cô đã giận sẵn lại gặp được thời cơ, nên đêm hôm mồng ba tháng 11 ta, cô đã bỏ nhà chồng mà đi. Sáng hôm ấy hai bên cha mẹ phải ngược đi tìm, đã bắt được ở phố Cửa-Diền (Vinh). Bà con cô đang kiếm lời bàn giải, chưa biết cô có chịu nhận lời không ? Hay là cô sẽ lựa dịp bỏ nhà lần nữa ẩn mình ở chốn am mây để tránh con ma chuyên chế trong gia đình ?

Kẻ làm cha mẹ hãy trông gương đó, mà sự kết hôn cũng phải cẩn thận lúc đầu vậy.

D. H.

HÀ-TĨNH

(HƯƠNG-SƠN)

Bản báo tiếp được bức thư này, xin đăng nguyên văn :

Tìm quê cha đất tổ

Quê cha ! đất tổ ! Hơn 40 năm nay, cặp con mắt, không khi nào ráo nước ! Nào tìm kiếm, nào hỏi thăm, mịt mù nào thấy ! ! Nay tôi xin bộc bạch gốc tích lên tờ báo, họa may anh em bà con, có ai biết được nguyên do, xin đưa lòng từ bi, làm ơn hoặc trả lời lên báo, hoặc gửi thư riêng, hoặc nhắn nhe với bà con tôi, để đem đường chỉ lối cho tôi, thì công đức ấy xem bằng mẹ cha, ghi lòng tạc dạ. Hết bao nhiêu phí tổn tôi xin giả

Gốc tích như sau nầy :

1) Lúc nhỏ, tôi tên là Nhọn, con ông Lý-Chưng, chị dâu tên là Chưng, lấy anh Xã-Khối, chị thứ hai tên là Kem lấy con ông thợ rèn, có một người đi ở chợ Tải. Lại nghe các chị thường nói đi chợ Giấy, chợ Do chợ Quán. Nhưng tên làng, tổng, huyện không nghe nói. Tôi cũng đoán ở vào miền Hà-tĩnh thôi

2) Lúc tôi 5 tuổi, vì nhà nghèo phải ở với người chú ruột, tên là Uẩn. Một hôm thím tôi đánh mắng, tôi sợ quá bỏ chạy. Không may gặp mấy người ăn mày bắt lấy, đưa đi khắp nơi, sau bán cho một người ở làng Nghĩa-an (về Đức thọ)

3) Lúc khôn lớn nhớ đến quê nhà ruột héo gan dâu, cứ đi tìm ngược tìm xuôi, lấm thân thật vất vả quá.

4) Nay đã ngụ cư ở làng Trang-mỹ xã Phúc-dương (huyện Hương sơn) đã có vợ con có nhà cửa và ăn chịu việc công ở đó rồi, và làm con nuôi với một người họ Phan.

Quê cha ! Quê cha ! Mong sao trúc mai sum họp một nhà, từng cay đắng lại mặn mà n' ư xưa, thì cái thân lưu lạc nầy được nhờ ơn các ông các bà lắm.

Ông bà nào biết nguyên do, mách bảo đều gì xin viết thư cho con tôi, học ở trường Phúc dương, để bì thế này :

Phan-Châu, élève à l'école élémentaire de Phúc-Dương, huyện de Hương sơn.

Province de Hà-tĩnh
Phan Nhọn kính cáo

QUẢNG-NAM

(TAM-KỲ)

Xin ai biết cũng !

Tại phủ Tam kỳ có một sở nhà thương bố thí nghĩa là ai đau đem đến xin thuốc khỏi phải trả tiền, mấy thầy khán hộ (Infirmier) trước cũng hết lòng sốt sắng cứu giúp bệnh nhân, duy có thầy khán hộ H.H. mới tới xem việc chưa được bao lâu mà đã tỏ nhiều cái thủ đoạn lấy công làm tư, ai đau đem tới nhà thương phải có gì thì thầy mới chịu chăm sóc cho.

Mới tháng trước đây tại làng Trường xuân có vợ chồng anh Nguyễn, làm lũ tám ăn, lo bữa tối mất bữa sáng, chẳng may người chồng lâm bệnh nặng đem đến nhà thương, mong nhờ ơn tế độ. Thầy đòi 12$ bạc thuốc (??) mới cho lành, vợ thương chồng tốn hao bao quản, về nhà chạy ngược chạy xuôi tìm đủ số bạc 12$ đem nạp cho thầy, trông sao cho chồng lành mạnh là hơn ; ai ngờ bạc trao cho thầy rồi cách một đêm thì hồn tên Nguyễn đã xa chơi cõi Phật ! thế là bạc mất mà người cũng không còn.

Bây giờ chồng chết nợ đòi, thị Nguyễn phải tới xin thầy số bạc ấy lại mà thầy ta cứ nay hẹn mai hò, chỉ trả có 1$ mà thôi.

Nhà thương Tam-kỳ, đã là nhà thương bố thí, hễ ai có bệnh đến thì thầy H. H phải chăm nom, thế mới làm hết bổn phận chứ, ai lại một thí cũng tiền, hai thí cũng tiền, cho đến con nhà nghèo khó mà cũng không thương.

Kỳ-trân-châu

QUẢNG-NGÃI

(THU-XÁ)

Chiếc đò ở 26 người

Kỳ báo trước kỳ giả có nói về việc này, nay có nghe tin xin đăng tiếp.

May quá ! ! may quá ! ! đến ngày 15 nầy thì đã nghe tin rằng : chiếc đò và 25 người (không phải 26 người) hành khách ấy xiêu vào cửa Sa-huỳnh mà không chết người nào cả, nay đã về hết đều nhà rồi. Hỏi mấy người ấy mới biết rằng khi chiếc đò đi ngang qua chỗ cửa biển vì người cầm lái vô ý, nên đi trật ra biển đến khi hỏng sào mới hay thì đã ra tới biển rồi. May nhờ trong đó có một người bảo ném bớt hàng hóa cho ghe nổi. Anh ta lại thuộc đường biển, liền vội vàng ra cầm lái và dương buồm, không cho người trong đó chộn rộn gì cả. May trời êm nên đặng bình yên mà xiêu vào cửa. Trong khi nguy cấp cứ giữ thái độ bình tĩnh thì mới mong tránh nạn được.

N. Q. lai cảo

NINH-THUẬN

(DIÊN-KHÁNH)

Dừng chợ hát giản

Hôm tháng 6 Annam, có một bọn hát tục gọi là bầu Nghé, đến mướn chợ Nại, (Diên khánh), đặng dừng nhà hát giản, hát trên ba tháng trường, vì dân trong làng và n ững bạn hàng buôn bán cực khổ, ngồi ngoài mưa nắng, nên có làm đơn kêu cùng quan Sứ, quan Sứ đã tư qua quan Đạo lập tức sức trát về làng, đuổi bọn hát ấy đi không cho hát nữa. Dân sự trong làng và tất cả bạn hàng đều có bụng mừng, nhưng chưa được bao lâu lại thấy bọn hát của bầu Nghé đến dừng chợ hát nữa. Hiện đã hát từ đêm 20 Décembre đến nay. Nhưng không rõ quan trên có cho phép không, hay là làng và người trưng chợ tự tiện mà cho chúng nó mướn.

Thử nghĩ ! Quan trên đã sức trát đuổi, thì lẽ nào lại cho phép chúng nó hát nữa. Lập chợ ra để làm chỗ buôn bán, chứ có phải để làm giản hát à ? Còn bầu Nghé có muốn hát phải lập giản riêng, chớ sao lại lấy chợ làm rạp hát, để cho người buôn bán phải chịu nắng mưa cực khổ ?

Vậy xin quan trên lưu ý

Mộng-Thành

BẮC-KỲ

NINH-BÌNH

(GIA KHÁNH)

Chúng tôi là dân làng Lực giả, Đa giả, huyện Gia khánh, tỉnh Ninh bình xin đăng một việc sau nầy :

Nguyên làng chúng tôi từ năm 1923 được phép cải lương đến nay thời trong sổ dự chi, làng chúng tôi dự để một món tiền kiến trúc hơn 300$ để đắp đường giữ nước cho dân làng được cày cấy khỏi mất thời vụ. Đến năm nay không thấy đắp cho nên mất nước, chúng tôi hỏi hương hội thời hương hội bảo rằng tại quan huyện không cho phép nên không dám thuê đắp. Hiện bây giờ cánh đồng Khả-liệt làng chúng tôi bỏ khô không cấy được, mà đồng các xã ở bên, người ta đắp giữ được nước, nay người ta cấy được thời lúa đã xanh tốt rồi. Hay là tại hương hội chúng tôi để món tiền ấy lại mà tư tiêu với nhau nên nói dối dân điền bộ chúng tôi như thế. Chúng tôi trộm nghĩ rằng tiền năm trước còn ở quỹ ngót một nghìn đồng bạc mà năm nay dự đắp đường có 300$ mà cũng không cho đắp, đến nỗi ruộng bỏ khô, sau nầy không biết lấy gì mà đóng sưu thuế được, tình chúng tôi khổ lắm.

Lê văn Hảo và Phạm văn Viện ký

NAM-KỲ

SAIGON

Ba ông Hội viên Quản hạt(1) bị giải chức

Tham chính hội nghị (Conseil de Etat) vừa rồi mới thủ tiêu tư cách của ba ông Bùi quang Chiêu, Nguyễn văn Thinh và Trần văn Đôn tại Hội đồng Quản hạt, lấy lẽ rằng các ông ấy vào Pháp tịch ra ứng cử về bên Annam mà không tuyên cáo ý nguyện trong định hạn.

Đây hẳn là vì Chánh phủ Đông dương, hoặc Chánh phủ Nam kỳ, theo những lý do riêng (vì các ông ấy trúng tuyển đó cũng không phải đúng với sở nguyện của Chánh phủ) muốn thế nào, cho nên Tham-chính hội đồng mới làm đến vậy, vì thường thường thì những người trúng tuyển mà không đủ lệ về phương diện ấy thì đến khi mãn n iệm-kỳ thì mới bị thủ tiêu tư cách. (Theo E. A.)

(1) Hội đồng Quản hạt, chữ Pháp là Conseil Colonial, dịch là Thuộc địa hội đồng thì đúng hơn

SOCTRĂNG

Một người Tây lai bắn chết một anh cảnh sát Annam

Bữa thứ tư 19 Décembre, người Tây lai tên là Maurice ở Saigon đi xe hơi xuống Soctrăng, ghé vào quán uống nước, để xe hơi đứng ngoài đường về phía tay trái. Một anh cảnh sát thấy vậy lại gần anh sốp-phơ nói rằng nếu không đậu qua tay mặt thì sẽ đem xe về Fourière. Anh sốp phơ ý thế làm cho chủ tây (?) bên cự lại anh cảnh sát. Maurice nghe cãi nhau chạy ra, cự anh lính sao lại giám nói đem xe mình về fourrière. Anh lính cãi lại. Maurice nổi huyết khí lên, rút súng lục bắn ngay vào bụng anh lính. Anh này ngã xuống, nhưng cũng gượng dậy rút lưỡi lê ra đâm anh kia ; nhưng anh kia lùi lại rồi bắn ngay vào đầu anh lính chết ngay.

Thế mà các báo nọ trách sao anh lính Annam mà giám rút lưỡi lê đâm ông tây.

Maurice hiện đã bị tống giam.

Để bà con sẽ xem giá trị cái sinh mệnh của một người lính Annam là thế nào.

(Lược theo báo Đuốc-nhà-Nam

AI-LAO

VIENTIANE

N. k. lai cảo

Ông Định được tạm tha

Độc giả chắc còn nhớ ông Định vì bị tên Phủ kiện về việc treo cờ ngày 14 Juillet mà phải vào khám Vientiane đã hơn mấy tháng.

Việc đó, những chứng cớ không có rõ ràng, nênnay ông Định được tạm nhưng ông phải nộp hết 250 đồng bạc bảo đảm. Ông ra khám rồi nhưng tha vẫn ở nhà. Ông là người làm việc với Chánh phủ nên Chánh phủ cũng cấp một tháng 8 đồng, nghĩa là một phần tư tiền lương của ông.

Nghe nói việc nầy còn để đến hai ba năm nữa mới xử. Chẳng biết nặng nhẹ thế nào mà tòa án Vientiane để lâu lắm vậy.

Nghe nói ông là người trong hội Nhân quyền, không biết hội sẽ đối phó ra làm sao ? !

N. k.

TRÚC-THÀNH
N° 59bis Place Neyret (HANOI)

CYCLES	Roulers		Tourisme		Course	S. Ind.
Hồng Bàng	30$	42$	33$	35$	38$	40$
Lạc Long	31	43	35	37	40	40
Le-Coq	32	53	35	37	40	40
Alcyon		52		55	55	65
Monet-goyon				57		
Automoto				53		
New empress		48		52	52	
Lucifer				51		

HỒNG-HIẾN ĐẾ-CHẾ DIỄN NGHĨA

(CHUYỆN TÀU)

Dịch - giả : SỬ-BÌNH-TỬ

Số 3

CHƯƠNG THỨ NHẤT

I. — Nguyên do cuộc Đế - Chế vận động

Hội định ngày 21 tháng 8 thành lập song sợ có trở ngại nên ngày 19 đã bố cáo thành lập, không đợi ngày đại hội. Dương độ, Tôn dục Quân thì làm chánh phó Lý sự trưởng. Đại lược lời thông cáo nói rằng : Tôn chỉ bản hội là nghiên cứu chánh thể quân chủ dân chủ xem cái gì hợp với tình thế Trung quốc, chuyên khảo cứu về đường học lý cùng sự thực, ngoài phạm vi đó không can thiệp đến việc khác v. v.

Cũng một lúc đó, Dương Độ lại làm một bài « Quân hiến cửu quốc » kể đó Lưu sự Bồi lại làm một bài « Quốc tính luận », phụ họa phái đương cái thuyết quân hiến của Dương Độ, cho là hợp với tình thế Trung quốc. Hội thành lập rồi, đánh điện tin khắp cả các Tuần án sứ các tỉnh xin phái đại biểu về Kinh và viết thư cho mấy Tư trưởng các viện gởi theo một cái giấy tính nguyện vào hội, một cái giấy đầu phiếu, cùng bảo gởi giấy « tán thành » về Kinh. Từ đó quan Tuần sứ các tỉnh, phần nhiều phúc điện tin tán thành và phái đại biểu đến dự hội. Họa Dương Độ định rằng hội Trù an không phải cơ quan theo pháp luật không có tư cách trình xin thực hành vấn đề to tát đó được, mà đợi cho có Quốc dân hội nghị thì thiên điển, lâu ngày, mới hoạch một cái phương châm rất là qui quái. Đầu tiên đại biểu các tỉnh lấy tư cách công dân xin viện Tham chánh thay làm Lập pháp viện những đại biểu các tỉnh sẵn ở ngụ lại kinh thành chia bọn mà đi tổ chức. Cái thư thỉnh nguyện thì do hội Trù an thảo sẵn đặng đến lúc khai viện thì đưa trình. Hạ tuần tháng chín, tháng cáo cho hội viên có phụ theo một cái giấy gọi là « biểu quyết phiếu » xin để lên trên cái phiếu ấy hai chữ « quân hiến » hoặc hai chữ « cộng hòa » Phiếu gởi về thì hội sẽ chiếu theo số nhiều ít mà quyết định.

(Hội Trù an lập thành hơn một tháng, không khai hội lần nào hết, đầu tiên thì mấy người chủ động, kế nữa thì đại biểu các tỉnh hội nghị tán hành, rành là thao túng tự bọn thiểu số đó. Thế mà lại nói là nghiên cứu học lý có buồn cười không).

Từ khi hội mới lập, sĩ phu còn quan vọng, sau thấy những kẻ phản đối đều bị lưu (cớ sự kể sau) mà cái thanh thế hội càng hách dịch, các nơi đua nhau lục tục xin vào hội, và thành lập hội nhánh để liên lạc. Thương phụ các tỉnh đều phái người riêng đi vận động, Kinh phí trong hồi rất là rộng rãi. Nghe đâu lúc đầu phái khởi đã có trên 20 vạn, sau tiếp tế cũng nhiều, không rõ bao nhiêu, những Dương Độ không làm gì mà có cái số tiền to đó thì ai cũng rõ vì cớ gì cả.

Từ viện Tham chánh đem vấn đề quốc thể trình Quốc dân hội nghị nghị quyết thì hội Trù an không còn việc gì nữa, nên ngày 13 tháng 2, thì đổi tên là « Hiến chánh hiệp tấn hội. »

Tiếp theo hội Trù an khởi lên mà thu một cái hiệu quả lớn trong cuộc Đế chế vận động là hội Thỉnh nguyện liên hiệp » Hội nầy do Lương sĩ Gi phát khởi tổ chức các đoàn thể thỉnh nguyện để tấn hành. Châu văn Phải làm hội trưởng, Tôn chỉ hội nầy là đối với đoàn thể đã lập, thì liên lạc lại, mà chưa thành lập thì đề xướng phù trợ cho thành lập, đều từ bọn họ bày vẽ cho cả. Vì thế nên lúc đó ở Bắc kinh có những câu : đại biểu áo mây, đại biểu phu xe là thế.

Hội ấy thành lập xong thì làm một tờ thỉnh nguyện chung « thỉnh nguyện thứ ba (Từ đó viện Tham chánh cứ theo đó kiến nghị tổ chức Quốc dân đại biểu đại hội mà Đế chế mới để ra, Nói tóm lại cuộc Đế chế vận động mở đầu ra là hội Trù an, mà thu hiệu mau là hội Liên hiệp, hai hội đó là thế lực nhất trong cuộc vận động vậy.

Lời bình : Những người quyền thế, dầu có lòng tham quyền cố vị, hoặc muốn tư lợi riêng cho mình, mà không có bọn quần điểu phụ họa giúp cánh cho cọp, trên lửa thêm dầu, thì cái việc Tấu thành, cái họa, còn chậm. Vì có bọn đó nghĩnh hiệp, làm cho cái ác càng mau dậy, mà cái hại không đường tránh, không khác gì mình đã xuống vực mà nó theo mà xô cho mau. Thế mà việc đời trào chắc, mây tạo thiêng liêng, không đến ngày họa hoạn rõ rệt, thì mấy nhà quyền thế quê ngỡ đến chỗ đó ! !

III. — Đoàn Thỉnh nguyện thừa thế tấn hành.

Viện Tham chánh bắt đầu kiến nghị.

Phái Đế chế đã quyết tổ chức « Công dân thỉnh nguyện đoàn » đặng đưa lên viện Tham chánh, từ đó những bọn người các tỉnh ở ngụ lại kinh chia nhau đi tổ chức. Bọn đó trong trăm người là chín mươi chín người ăn nhờ trong chánh giới mà sống, không phải thuần tuý công dân, và chỉ một bộ phận hiện ở kinh đô, phạm vi cũng hẹp, thế mà danh hiệu thì phô lên rằng « công dân tỉnh nầy, công dân tỉnh nọ ». Mấy người đại biểu của các Tường quân Tuần an các tỉnh phái tới dự hội Trù an, cũng vọt ra ngoài chức phận đại biểu mà liệt vào trong công dân, cộn ngoài ra thương nhân thỉnh nguyện đoàn, giáo dục thỉnh nguyện đoàn, phụ nữ thỉnh nguyện đoàn, cùng bọn quan lại mượn tư cách công dân mà tổ chức từng đoàn thể, cho dân các địa phương cũng lục tục kỳ khởi, kể từ phương pháp thỉnh nguyện đề xướng ra chưa được một tuần mà số người vào thỉnh nguyện đoàn có đến kể vạn, mà kỳ thực thì hoặc vì lời dụ hoặc vì thế bức, chỉ một bọn thiểu số, mượn danh nghĩa toàn thể mà mạo tên giả họ, đem cáo cho đông. Đã có nhiều người đăng báo cải chánh và xin trích rút tên mình ra, song cái đã mạo đó cứ thấy luôn luôn. Hội đó lại có các Tường quân, Tuần an và Hộ quân (do đoàn chỉ qui Tường quân Phụng thiên liên hợp lại) đưa đơn thẳng lên phủ Tổng thống xin đổi quốc thể cho sớm. Đó lại là một phái có thế lực trong đám thỉnh nguyện. Rõ là :

Nước vũng gặp mưa tràn dữ dội,
Chậu hoa không gốc nỡ toe toe.

(Còn nữa)

VO TUYEN DIEN

Có ích cho các ngài vì nó có thể thông cho các ngài biết những tin sau này, mà các ngài không phải phiền đi đâu cả :

Những tin sau cùng trong thế giới ;

Những giá ngày phiếu ;

Những giá hối đoái ;

Những cuộc hòa nhạc do những nhà tài tử của sở Vô tuyến điện hiến các ngài :

Tóm lại thì Vô tuyến điện cống hiến cho các ngài tất cả những thứ phát biểu của tri thức và mỹ thuật.

Các ngài đừng nên tịch mịch nữa, phải liên lạc với thế giới văn minh. Muốn thế thì sắm một cái máy nhỏ là được.

Các ngài cứ viết thơ hỏi chúng tôi, vô luận điều gì chúng tôi xin hết sức giải đáp.

Các ngài muốn thì chúng tôi sẽ xin gửi không quyền sách vẽ các kiểu máy. Xin các ngài hãy đi thăm gian hàng dãy B, số 15, tại Hội chợ Hanoi.

Đông-dương vô-tuyến-điện công-ty

RADIO-INDOCHINE

Vô danh công-ty, vốn 3.150.000 quan, tại Hanoi và Haiphong.

Hanoi, số 14 đường Borgnis-Desbordes – Haiphong đường Paul Bert

(Tiếp theo trang nhứt)

hiếp-pháp các nước.

Bản lại những việc trên thế giới vẫn là hậu lai vi thượng. Hiến pháp của Đức chế định sau khi Âu chiến như thế, đối với hiến-pháp các nước Bỉ, pháp, Mỹ, chế định từ trăm năm hoặc mấy chục năm về trước, cho nên có tiến bộ được ít nhiều, đó là lẽ tất nhiên ; nhưng hiến pháp Đức không phải là thập phân toàn bảo được ; sau này những hiến pháp xuất hiện về sau, lại còn hoàn bảo hơn nhiều đó cũng là lẽ tất nhiên mỗi ngày mỗi mới mỗi hơn, đó chính thông lẽ tiếp tiến hóa vậy.

(*Hết*)

Hoa-trung biên-dịch

KHOA HOC TẠP TRƯ

CÁC PHÉP NGHIỆM CỨU THƯỜNG DÙNG TRONG Y-HỌC TÂY – PHƯƠNG

Nói về máu

B. lấy một ống thủy tinh máu

(*Tiếp theo*)

2) *Để tìm bệnh căn của bệnh thương hàn* (fièvre top oide) *trong khoảng 8 ngày sau khi bệnh phát.*

Nhiều người bệnh phát chứng nóng luôn luôn cả ngày đêm. Như thế thời thường thường là có bệnh thương-hàn. Bệnh thương-hàn sinh ra bởi một giống vi-trùng. Giống ấy sống trong máu. Nhưng ở trong máu, giống ấy khó sinh sản, nên ít lắm ; nếu lấy một giọt máu mà xét, như cách xét vi-trùng bệnh sốt-rét, thời không thấy được. Muốn xét, phải dùng kế khác. Giống vi-trùng thương-hàn tuy khó sinh trong máu của người, mà nếu được ở trong nước thịt bò (bouillon de bœuf thời sinh sản rất chóng. Vậy, lấy máu của người bệnh (lấy cho được độ 10c c), bỏ vào trong một chai có nước thịt bò, nuôi một ngày, nếu trong máu người quả nhiên có vi-trùng thương-hàn, thời vi-trùng ấy sinh sản rất nhiều, đem ra xét thấy rất dễ. Thấy được vi trùng thương hàn, thời quyết đoán được rằng người bệnh mắc bệnh thương hàn. Nhưng tuy đau bệnh thương hàn thường thường gần đến một tháng, mà chỉ trong khoản 8 ngày sau khi bệnh phát thời có vi trùng trong máu thôi. Vậy, nếu muốn khảo cứu cách ấy, phải khảo cứu trong khoảng 8 ngày đầu. Khảo cứu chậm quá, thời nhiều khi không thấy được vi trùng.

Sách thuốc Pháp gọi cách khảo cứu ấy là hémoculture. Nhiều bệnh giống bệnh thương hàn cũng có thể sau khi bệnh phát, thời trong máu của người mắc bệnh thương hàn không có vi trùng nữa ; Bởi thế, nếu gặp một người bệnh đau đã hơn 8 ngày, mà muốn tìm bệnh căn, thời phải dùng một cách khảo cứu khác.

Bàn về cách thử « Va xéc man », tôi có nói : « nếu có một giống vi-trùng vào trong máu người, máu ấy phải sinh ra một chất phản kháng thương hàn thiệt, thời quá 8 ngày tuy trong máu không còn vi trùng thương hàn nữa, mà lại có chất phản kháng ấy. Vậy, lấy máu của người bệnh, đem bỏ vào trong một ống thủy-tinh đã có sẵn vi-trùng thương hàn (vi trùng nầy có nuôi sẵn ở sở thí nghiệm), tuổi thấy vi trùng ấy phải tan nát. Thấy như thế cũng quyết đoán được rằng người bệnh mắc bệnh thương hàn.

Sách thuốc Pháp gọi cách khảo-cứu ấy là séro-diagnostic. Nhiều bệnh giống bệnh thương hàn cũng có thể khảo cứu bệnh căn theo cách ấy.

Trần-đình-Nam

TRẢ LỜI BÀI ĐĂNG

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

TRẢ LỜI "CÁI MẬU THUYẾT CỦA MỘT HẠNG NAM-TỬ ĐỐI VỚI PHỤ-NỮ" CỦA CÔ DÃ-LAN ĐĂNG TRONG SỐ 141 NGÀY 22-12-1928

Mới rồi cô Dã lan có viết mấy bài để phê bình « cái tâm lý sai lầm của một hạng đàn ông đối với phụ nữ », trong ấy có nhắc nhiều đoạn trích trong một bài của ông Minh-đức đăng ở « Tiếng chuông nhà học » Nay ông Minh-đức lấy địa vị bị phê bình gởi bài đến bản báo để trả lời. Xem bài của cô Dã lan thì tỏ rằng cô là một người nữ-sĩ tân học, tiến thủ tin ngưỡng phụ nữ chủ nghĩa đời nay, còn bài của ông Minh-đức thì biểu thị một cái thái độ « tôn-cổ », « thủ-cựu », lo giữ gìn trật tự hòa bình. Hai bên đã đại biểu cho hai hạng người khác nhau như vậy, thì tư tưởng khác nhau là một lẽ tất nhiên. Bản báo đã đăng bài của cô Dã lan thì bài của ông Minh-đức cũng sẽ đăng cả để độc-giả xem

L. Y. S.

Trước khi trả lời bài cô Dã-lan, tác giả xin nói : « Tờ tạp chí ở Kinh đó » chỉ trong bài ấy là : « Tiếng chuông Nhà-Học ». Bài cô Dã lan công kích đây tức là bài : « Đàn bà, con gái An-nam có thể ra làm công sở được như đàn ông không ? và có nên ra làm không ? », đăng trong số 1, mới xuất bản cách một tháng nầy. Còn tác giả bài ấy là Minh-Đức, tên là Lân-Toại.

Tác giả xin nhắc lại đầu bài tác giả một lần nữa, để câu chuyện được rõ hơn. Trong bài tác giả là cốt trả lời hai câu : 1· Đàn bà, con gái Annam có thể ra làm các công sở được như đàn ông không ? 2 Có nên ra làm không ?

Đoạn đầu thì tác giả kết luận như thế nầy : « Như tôi đã nói trên kia, thì đàn bà, con gái An-nam đã có học, tất cũng có thể làm được mọi việc thông ngôn, thư ký, không kém gì đàn ông, mà nếu có ra làm thì cũng không có điều gì trở ngại . . . »

Còn đến đoạn thứ hai, thì tác giả kết luận rằng : « Mong sao chị em nữ học ta, ai đã biết nghĩ, chớ lấy việc ra làm các công sở là mục đích chi tôn, mà coi chức nội tề làm thường . . . . . ». Như câu ấy thì có ý gì bó buộc ai đâu ?

Nay tác-giả xin chia có chia ra Theo lẽ ấy, nếu người bệnh có bệnh

Tác giả xin chia có chia ra Theo lẽ ấy, nếu người bệnh có bệnh từng tiết mà bàn.

1. — Có câu « đàn ông cương trực, đàn bà *nhu thuận* » là « sai lầm », có cho nói thế là chê đàn bà yếu-đuối « *nhu nhược* » ; chỉ tiếc khi có đọc đến hai chữ « nhu-thuận », không sẵn « Việt-nam tự-điển » mà tra lại cho tường ! Nhu-thuận là thế nào ? Có phải là *mềm mỏng* không ? Mềm mỏng có phải là « tệ-bệnh » như cô đã nói không ? Theo ý tác-giả thì cái tánh nhu-thuận là tánh rất quý-hóa, trời đã ban riêng cho chị em nữ-giới, để điều-hòa cái tánh « cương-trực », là cái tánh quá nóng nảy, quá hăng-hái của đàn ông, thì phần nhiều là mềm-mỏng. nhờ cái tánh mềm-mỏng ấy mà đã gây nên cái hạnh-phúc cho gia-đình, mà tránh khỏi biết bao nhiêu là thảm-kịch ; nhờ tánh mềm mỏng ấy mà thường nói lọt tai chồng, can được nhiều đều trái lẽ, khuyên răng con cái, trở nên người. Vì cô Dã-Lan không phân biệt chữ « Nhu-thuận » và « Nhu nhược », nên cô đã lựa những thí dụ nói về những bậc đàn bà mảnh dõng can đảm như Trưng-Trắc, Triệu-Âu, là những bậc anh-thư tầng ra xông đạn pha tên. Tác-giả chỉ nói Trưng-Trắc, và Triệu-Âu, vì tác-giả chỉ bàn vấn đề phụ-nữ nước Việt-nam nầy mà thôi ; còn các bà bên Âu, Mỹ, thì tác giả không bàn, vì họ đứng vào thời thế khác, địa vị khác, họ sinh trưởng trong những nước « văn minh nhân lực » khác hẳn với cái « văn minh tự nhiên » của nước nhà. Trưng-Trắc, Triệu-Âu là những bậc siêu quần, xuất chúng, ba bốn nghìn năm lẽ, trong mấy triệu triệu ức người, chỉ mới có được mấy người như thế thôi ! Vả chăng, mấy người nầy đều gặp cảnh bức bách nên phải tùng quyền. Như Trưng-Trắc thì vì muốn trả thù cho chồng (thế cũng là vì một mối tình ở gia đình), mới cầm quân đuổi Tô-Định. Còn Triệu-Âu thì không có nợ gia đình ; nào phải bỏ nhà, bỏ con, để ra khỏi nghĩa chống nhà Ngô đâu.

Trong bài tác giả chỉ bàn những việc thường tình. Phương chi tác giả cũng nói đàn bà ra làm công sở mà thôi. Ra làm công sở tức là làm thuê, có gì cao thượng mà đáng đem sánh với các vị « nữ trạng sư, nữ ngoại giao, nữ bộ trưởng, nữ thẩm phán, nữ tướng quân, nữ cách mệnh » ? Nếu cô Dã Lan làm được những bậc ấy thì tác giả đây thắp hương cầu nguyện giùm cho !

Nhưng bàn đến « vấn đề phụ nữ ra giúp cho xã-hội », thì một người nữ sĩ nước Anh đã nói : « Một ngày kia, một con voi đi kiếm ăn, vô ý vơ nhằm một ổ chim. Chim mẹ rơi mà phải chết. Thấy bầy chim con ngơ ngác, voi động lòng thương. Sụt sùi mà than rằng : « Tội nghiệp thay ! Mình làm chết chim mẹ, ai ấp bầy chim con bây giờ ! *Hay là mình phải ấp thay* ? Than rồi ngồi thịch xuống trên ổ chim con !. » Ấy, cô Dã Lan đã chắc rằng đàn bà ra làm « nữ tướng quân, nữ cách mệnh » đã là ích cho xã hội chưa ?

Còn cô Dã-Lan bàn về « phương diện lịch sử tấn hóa của loài người » thì cho rằng « hồi nguyên thủy đàn ông đàn bà, cũng mạnh mẽ như nhau », mà sau vì « tập quán di truyền » nên sức đàn bà một ngày một yếu », rồi cho thế là « tội của xã hội ». Sao có không nghĩ ! : Tạo hóa sinh đàn bà có sinh sản, nên sức mạnh không thường, đã không thường thì sao lại gọi là bằng đàn ông được ? Cũng vì thế, nên « khi gia đình bắt đầu thành lập » phải chia những việc nhẹ cho đàn bà. Tác giả thiết tưởng, nếu hồi nguyên thủy đàn bà quả mạnh bằng đàn ông, thì đàn bà có nhận những việc ấy cho đâu.

Có lại nói « Bọn đàn ông nhân đó mà áp bức đàn bà thêm nặng ; địa vị đàn bà nghiêm nhiên xuống địa vị nô lệ cho đàn ông ». ấy cũng vì có « mới đọc qua bài tác giả mộ tượng » đó thôi. Tiếc thay ! Chớ trong bài tác giả đã nói : « Còn người nào đã có học thức, tất đối đãi với người vợ cũng coi ngang hàng mình . . . . », mà nếu có là người Việt-Nam, thì ắt cô cũng công nhận như thế.

Có lại phán « Họ chẳng xét cái hiện tình trong bọn họ, có những kẻ dê tiện khiếp nhược hay không ? » Tác giả trả lời rằng : Giới nào lại không có người dê tiện ! Nhưng có đem hạng đàn ông *dê tiện* mà đáp lại với « tánh *nhu thuận* » của đàn bà thì sợ e lạc đề !

2. Cô cho lời tác giả nói : « Trời sinh đàn ông cốt để lo việc ngoài, đàn bà cốt để lo việc trong . . . . » là bị « mắc mê hồn trận ». Ấy, gặp thời phong hóa tràn sang khắp cõi Á-đông nầy, khiến đàn bà nước ta, những người có tân học phần nhiều đua nhau trên đường « bình quyền » « giải phóng », mà tác giả lại dám bảo rằng chưa nên ; thế là tác giả không để cho cái phong trào nó làm cho mình mê muội, vùi tai vùng óc, rồi nhắm mắt theo hùa, thế là tác giả tỉnh lắm, chớ có « mê hồn » đâu ! Tác giả thiết tưởng : gió chiều nào theo chiều ấy, không có tư cách đặc biệt, không biết suy xét thiệt hơn, để ngọn thủy triều nó dùa đi, mà gọi « mê-hồn » thì e phải hơn.

Có lại dẫn mấy bà nữ-vương bên Nga, bên Anh ngày xưa, và mấy bậc anh thư ở nước Tàu ngày nay, rồi bác câu : « Trời sinh đàn bà cốt để lo việc gia-đình ». Rõ là cô chưa đọc đầu bài của tác giả, vì tác giả chỉ nói về đàn bà ra làm công sở lợi hại thế nào mà thôi. Nếu ở cõi Việt-Nam nầy, một ngày kia sẽ sinh được những bậc « nữ trạng sư, nữ y-sĩ. . . . . » thì qui hóa biết dường nào ! Tác giả sợ chăng là chỉ sợ một ngày kia đàn bà nước ta những người có học đều đua nhau ra làm công sở cả, *gia đình giáo giục* mỗi ngày mi suy vy đó thôi.

Mà tâm lý có cũng « lạ lùng » thật ! Khi có nói đến phụ nữ thì cô dẫn cả *cái tinh ba trong nữ giới* toàn cầu tự cổ chí kim, mà khi nói đến nam tử thì cô lại trích những hạng đàn ông dê tiện, hèn nhác là *những bã rác của loài người !* Thế thì ai là tư tưởng « tà gian », ai là người « chỉ thấy được cái đầu sống mũi lù lù của mình » ?

Cô lại phán « Bọn đàn ông để vợ chợ ngược, chợ xuôi. . . . . » Cô Dã Lan ơi, tôi bàn là bàn đại khái, sao cô khéo vạch là tìm sâu ! Trong bài tôi đã nói « cũng có người gặp chồng bất tài. . . . . mà phải ra làm. . . . . » Nhưng cũng là một đều rất hiếm ! Xin cô đọc lại đoạn ấy, và nhân tiện tra lại hai chữ « nhu thuận » cho tường. (*Còn nữa*)

Minh Đức

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Borgnis Desbordes Hanoi, kính lời báo cáo cho các chức có nhân Phiếu Tiết Kiệm của Hội biết rằng kỳ xổ số thứ 15 xổ tại tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Décembre 1928 mới rồi, cái Phiếu số 1109 của ông Ngô kiêm Ban ở tỉnh Long xuyên thuộc về Nam-kỳ được trúng.

Số bạc trúng một ngàn đồng đã cấp phát, hiện rồi.

Kỳ xổ số gần tới đây, thì định ngày 28 Janvier 1929.

Chú ý ! Chú ý !

Ai là chủ tiệm bán thuốc bắc « CHÍN và SỐNG » nên tìm đến tiệm **QUÂN-THÁNG** ở đường **CANTONNAIS N° 78-89 FAIFO** là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước cầu, trứ danh từ xưa chí nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng ; Bán sỉ bán lẻ giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵng lòng trả lời ngay :

Xin kính mời quý khách chiếu cố.

QUÂN-THÁNG

Chủ nhân kính cáo

DỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

MỐI CẢM TƯỞNG MỘT BUỔI ĐI CHƠI CHÙA BỒNG-LAI

Nhân ngày chúa nhựt, gặp lúc trời quang mây tạnh, gió mát khí trong, tôi cùng bạn rủ nhau đi ngoạn cảnh. Đi đến cái núi kia, hình hình thấy một cái nhà bằng ngói độ vài ba gian. Đứng ngoài ngó thấy cái lư hương, đủ biết là một cái miếu cái đền gì đó. Vào đến sân thấy cửa khóa lại, tiếc thay không được vào trong xem xét cho kỹ càng ; ngó đầu vào cửa sổ song thấy tượng lớn tượng bé đứng ngồi lô nhô ; ở giữa thấy 3 chữ thiếp vàng rất lớn : « Bồng - Lai - Tự ». Chúng tôi biết chắc hẳn đấy là một cái chùa gọi là chùa Bồng-lai.

Chùa Bồng-lai ! chùa Bồng-lai, phong cảnh chùa nầy trông cũng đẹp nhỉ ! ngoài sân có hai cây thông gió thổi chừng nào, thì nghe tiếng rên vo vo, quanh chùa ngó bốn bề núi, ác quả bay lưỡi, con lớn con bé kêu ríu rít.

Không khí mát mẻ, thanh u, lúc bấy giờ chẳng có ai, chỉ một mình cùng bạn, trông ngắm mà thôi. Thấy cảnh sinh tình, làm cho khách du ngoạn không thể không có một mối cảm tình vô hạn !

Ngó trước sân chùa thấy tàn hương tro giấy rất nhiều, trông lại bên cửa thấy vàng mã chất đặt trong kho. Xem thế đủ biết cái lòng dân ta đối với *Phật thần* là sâu xa lắm !

Đến ngày sóc ngày vọng, thì nào già trẻ, gái trai, đến đây đốt hương cầu nguyện không biết ngài có đủ lòng thương xót mà cứu khổ cứu nạn cho bọn nầy không ! ? Không biết ngài có phù hộ cho lũ dân hèn nầy ra khỏi nơi địa ngục mà bước tới con đường « lạc cảnh » không ?

Hay là ngài chỉ một mực từ bi, một niềm thanh tĩnh ! mà những vàng hương lễ lạc của dân gian cúng dơm đó, ngài cứ giang tay vơ lật, rồi ngài mặt kệ cho chúng sinh chìm đắm thôi ! còn ngài thì ngồi trên bệ cao chỉ trơ cái tượng gỗ chẳng nói chẳng rằng, để cho bọn phỉnh chúng lừa đời, nó lợi dụng cái uy quyền của ngài mà hiếp bóc dân chúng ! Hay là ngài không nghe đến những lời kêu ca thống khổ của dân gian sao ? Nếu những lời biện bạch nầy có thấu đến tai ngài thì xin ngài khiến cho dân tôi thoát khỏi cái ách cùng khốn nầy xem sao nào ! !

Không ! nói chút cho vui ! kỳ giả không phải như ai chỉ mê tín, rồ mơ màng tưởng vọng thế đâu ! Kỳ giả vẫn biết cái việc to như trời rộng như bể ấy thì chỉ có người là có thể làm được, chứ *Thần Phật* thì khi nào lại có oe được sự gì !

Xem đó mà coi : cái miếu của ngài thốt nát, ngài cứ lặng thinh, cái chùa của ngài hư rách nhài cứ ngẫm tâm, mà rút cục lại rồi cũng lấy máu mủ gân xương của dân mà xây lên đó thôi ! Cái bụng ích kỷ của ngài chẳng đủ mà che chở cho ngài, còn nói phù hộ được ai nữa !

Thôi ! thôi ! Kỳ giả chẳng nói làm gì nữa, bây giờ xin đốt nén nhiệt hương, mà đứng trước vị thần lương tâm để cầu nguyện hai đều sau này :

1·) Từ rày xin đừng mê tín gì thần phật, mà cũng đừng ỷ lại cái quyền viển vông đó nữa, vì họ có tưởng gì nhân gian trên trần thế ! !

2·) Ta đã biết cái quyền Thần Phật không ăn thua gì nữa rồi ! thì ta phải tìm lấy cái quyền của ta mới được, mà nhất là ta phải bỏ cái lòng mê tín viển vông của ta đi. Ta chớ cầu nơi họ, ta cầu ở ta ; việc của ta, ta cậy tay ta làm, cậy vai ta gánh, cậy sức ta đua, cậy trí khôn ta tìm tòi, cốt sao đạt cái mục đích nguyện vọng của ta thì được.

Thật là :

Việc ta ta cậy gì ai,

Gánh ta ai có nghiêng vai đỡ cùng

Đó là cái cảm tưởng buổi đi chơi chùa Bồng-lai, mà sinh ra ý nguyện nầy vậy.

Minh-Bạch

QUỐC-TRÁI ĐÔNG-DƯƠNG

Lần xổ số thứ 27, ngày 1er Décembre 1928.

(*Tiếp theo*)

Những số trúng 100$00

55.021	64.323	73.042	81.115
55.104	64.408	73.075	81.284
55.217	64.531	73.085	81.496
55.285	64.590	73.235	81.588
55.292	64.592	73.238	81.770
55.916	64.639	73.360	81.801
55.294	64.796	73.418	82.117
55.325	64.819	73.653	82.363
55.495	65.061	73.871	82.498
55.625	65.225	73.994	82.536
55.641	65.341	74.055	82.715
56.888	65.359	74.288	83.233
56.917	65.995	74.354	83.388
56.232	66.041	74.386	83.431
56.266	66.166	74.667	83.563
56.419	66.264	74.692	83.603
56.549	66.439	74.711	83.604
56.643	66.462	74.714	83.766
57.895	66.537	74.770	84.114
57.472	66.538	74.888	84.129
57.840	66.572	74.982	84.138
57.859	66.666	74.997	84.189
57.866	66.929	**76.098**	84.258
58.111	66.931	75.153	84.399
58.662	67.256	75.229	84.598
58.793	67.280	75.462	84.643
58.890	67.305	75.531	84.990
58.906	67.376	75.707	**85.298**
58.982	67.597	76.047	85.533
59.095	67.654	76.110	85.570
59.125	67.693	76.209	85.636
59.207	67.909	76.464	85.699
59.316	67.987	76.493	85.810
59.374	68.064	76.581	85.874
59.375	68.354	76.854	85.957
59.387	68.454	77.025	86.091
59.591	68.475	77.187	86.169
59.670	68.530	77.256	86.373
59.730	68.641	77.275	86.577
59.791	68.642	77.305	86.620
59.869	68.747	77.314	86.626
59.914	68.812	77.345	86.639
60.143	68.856	77.517	86.679
60.507	69.015	77.682	86.841
60.538	69.021	77.755	86.896
60.626	69.051	77.814	86.935
61.016	69.083	78.129	86.957
61.046	69.205	78.187	87.106
61.088	69.326	78.382	87.456
61.179	69.405	78.430	87.516
61.310	69.442	78.442	87.871
61.510	69.572	78.661	87.891
61.854	69.659	78.753	88.030
61.867	69.771	78.878	88.080
61.947	69.842	79.124	88.108
61.993	**70.804**	79.168	88.235
62.009	70.308	79.274	88.323
62.139	70.320	78.327	88.454
62.217	70.518	79.517	88.489
62.541	70.545	79.606	88.674
62.554	70.773	79.643	89.160
62.602	70.875	79.690	89.168
62.623	70.916	79.692	89.474
62.678	70.992	79.925	89.530
62.681	71.049	79.993	89.691
62.698	71.101	79.996	89.837
62.756	71.113	**80.099**	89.874
62.859	71.174	80.172	89.888
62.973	71.351	80.296	89.935
63.059	71.463	80.622	**90.290**
63.646	71.686	80.705	90.298
63.740	72.286	80.730	90.413
63.806	72.307	80.752	90.568
63.815	72.360	80.769	90.678
63.836	72.549	80.775	90.839
63.876	72.957	80.839	90.860
63.957	73.003	80.840	90.885
64.212	73.031	81.047	90.894

(*Còn nữa*)

NHỮNG SÁCH BÁN TẠI BẢN-QUÁN :

Hỏa-xa chỉ-nam	0$30
Kinh-tế-học tiểu sử	0.25
Việt-nam dã thảng	0.10
Nữ-quốc-dân tu-tri	0.10
Xã-hội luận	0.25
Sách dạy hát tiếng nam	0.40
Sách thuốc gia dụng	0.35
Những gương anh hùng	0.15
Văn minh Âu-Mỹ	0.12
Phụ nữ vận động	0.20
Nhân loại lịch sử	0.14
Chí-phục-thù	0.25
Chính trị nước Nhật	0.17
Đông tây văn hóa (Hạ)	0.18
Chính trị Trung hoa	0.20
Gia đình giáo dục	0.35
Truyện nếm bút	0.08
Nữ công thường thức	0.15
Tri khôn	0.10
Dân-quyền II	0.17

Các ngài muốn mua sách gì, xin y giá trên đó gởi tiền trước, và thêm tiền cước, mỗi quyển 0$13 Ai mua nhiều thì thêm mỗi quyển 3 xu cước nữa.

Gởi tiền về trước như thế, thì đỡ phí tiền contre remboursement.

Tiếng Dân

https://tieulun.hopto.org

NHÀ THUỐC PHẠM-DOÃN-ĐIỂM Ở TOURANE ANNAM

Là một nhà bào chế rất cẩn thận xin đồng bào chú ý chó. Có trữ đủ các thứ thuốc của danh y bên tây. *Giá phải! Gửi mau!*

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tưởng giới Thạch mời ông Hoover sang thăm nước Trung hoa. — Nam kinh 26 Décembre. — Được tin đích xác rằng Tưởng-giới-Thạch là chủ tịch Chính-phủ Quốc-dân đã mời ông Hoover là Thống-lĩnh nước Hoa-kỳ sang Trung-hoa. Việc mời này do ông Chu triệu-Sần là đại sứ Trung-hoa ở Bi lỗ (Pérou) chuyển lên ông Hoover ở Lama, trong khi ông đi tuần du Nam Mỹ.

Mấy người bị bắt về việc phá nhà Vương chính Đình. — Hà-Thiện và Ngô-Mại có can về việc xưởng xuất phá nhà quan Ngoại giao tổng trưởng Vương-chính-Đình, đã bị bắt giam ở bộ vệ thú.

(T. N. D. B)

(Tin ngày 28 tháng 12)

Ngoại giao — Nguyên văn hiệp ước Trung Anh đã công bố rồi; Anh đã thừa nhận quyền quan thuế tự trị của Trung hoa nhưng Trung-hoa phải hứa khi nào có thể bỏ ngạch thuế ly kim thì bỏ ngay.

Những hiệp ước Trung Thụy (Trung hoa với Thụy-điển) và Trung Hà (Trung hoa với Hà-lan) cũng tương tự với hiệp tiếp Trung Anh, nhưng không có những điều khoản về ly kim.

Hiệp ước Trung Tây (Tây-ban-nha) cũng đã ký rồi.

Nam kinh có làm thủ đô được không? — Vì Nam-kinh không đủ cho sự nhu yếu của một chốn thủ-đô, nên người ta đương trù cách giời thủ đô lên tỉnh Sơn-tây sau khi làm xong một đường thiết lộ mới.

(Tin ngày 29, 30 tháng 12)

Mãn châu đã kéo cờ Quốc dân. — Các tay lãnh tụ Mãn-châu đã chịu theo tam dân chủ nghĩa và chịu phục quyền của Chánh-phủ Quốc-dân.

Sớm ngày 29, hồi 8 giờ, ở Cáp-nhĩ-tân và ở tất cả Mãn-châu đã kéo cờ Thanh-thiên-bạch-nhật. Ngày ấy đã làm ngày lễ.

(Arip)

NHẬT

(Tin ngày 28 tháng 12)

Vấn đề Trung Nhật — Nhiều người nghị viên muốn thống nhất dư luận đối với vấn đề Trung Nhật, đã tổ chức một cuộc hội nghị, trong hội ấy có quyết nghị một nghị án nói rằng trước khi thương lượng giải quyết xong thì quân đội Nhật ở Sơn-đông không thể triệt hồi được.

Sáng Thứ đã về Nhật. — Sáng-Thứ sang Trung-hoa công cán đã trở về Nhật, đã tiếp kiến Thủ-tướng Điền-trung. Sau đó Điền-trung đã nói lại với các quan lại trong bộ Ngoại giao rằng Nhật-bản đối với Trung-hoa vẫn giữ chánh sách cương quyết như cũ, và sắp phải lựa phương sách cương nghị để đối phó với phong trào phản-Nhật ở Trung hoa.

(Arip)

A-PHÚ-HÃN

(Tin ngày 28, 29 tháng 12)

Nghịch quân thất bại. — Quân Chánh-phủ đã đánh đuổi quân khởi nghịch ra cách kinh đô Caboul 30 km. Hiện quân Chánh phủ đương nã tiễu quân khởi nghịch.

(Arip)

ÂU-MỸ

PHÁP

(Tin ngày 28 tháng 12)

Tiền phụ cấp của Nghị viện. — Vấn đề tăng gia phụ-cấp của Nghị viện bị nhiều người công kích. Mới rồi Tổng-thống Doumergue mới nhận được một cái thơ phản-kháng kịch-liệt của hội «Chiến-tranh thập tự» (là hội những người cựu chiến sĩ có huy chương trong những nhịp nguy-hiểm.)

(Tin ngày 30 tháng 12)

Tại Hạ nghị viện — Hạ nghị-viện đã quyết nghị lại toàn thể sổ dự toán ở Thượng nghị-viện đưa lại. Bản đề án của Thượng-nghị-viện về vấn đề phụ-cấp của Nghị viên được 287 phiếu khả-quyết và 231 phiếu phủ-quyết; điều khoản về vấn đề bất khả kiêm-nhiệm của Nghị viên được 575 phiếu khả quyết và 3 phiếu phủ-quyết. Nghị án mới này định rằng người nào đã làm Nghị viên thì không được làm chức Tổng-lý và Quản-lý v. v. những hội-xã, những sản-nghiệp, những sự nghiệp có lợi ích của Chánh phủ cấp cho, hoặc bảo đảm lợi tức hoặc phụ cấp v. v., Vậy khi một người làm những chức ấy mà được trúng-tuyển Nghị-viên thì phải bỏ những chức ấy đi; Nghị-viên cũng không được nhận tước vị hoặc chức vụ của một hội tập cổ nào có tính-chất tài-chính, và công nhiên trưng-mộ tiền vốn nơi công chúng.

(Arip)

HOA-KỲ

(Tin ngày 28 tháng 12)

Việc Bolivie và Paraguay. — Đặc biệt ủy-viên-hội của Hội-nghị Liên-Mỹ đã sáng thảo một bản dự-án về vấn đề Bolivie và Paraguay; sẽ đặt một Pháp-đình gồm 9 thẩm-phán-viên để giải-quyết việc phân-tranh này, 3 người do nước Bolivie cử, 2 người do nước Paraguay cử, 5 người do Hội-nghị cử.

(Arip)

PHI-CHÂU

NAM PHI

(Tin ngày 28 tháng 12)

Lao động yêu sách. — Ở Port Nellok, tất cả các sở débrits đều đóng cửa và có cảnh sát canh giữ. Trong một cuộc Hội-nghị, 200 người thợ mỏ kim cương đã định rằng nếu Chánh phủ không trù phương sách gì để kiếm việc cho những người thất nghiệp làm thì họ sẽ kéo nhau đến Alexandre Bay. Chánh-phủ đã gởi thêm cảnh-sát có khí giới và những cơ quan sung sung cối xay) đến.

(Arip)

SÁCH BÁN HẠ GIÁ

Tôi viết mấy thứ sách dưới đây, xuất bản tại Saigon, nhờn công mắc, nên giá vốn cao. — Tôi sanh trưởng tại Trung-kỳ, biết rõ tình cảnh eo hẹp, nên định giá hạ bán riêng cho người xứ-sở như đây: Anh em, chị em rủ nhau mua sách từ 10 cuốn sắp lên, tôi định bán một nửa giá tiền đã in trên cuốn sách và phụ thêm tiền gởi mỗi cuốn ba xu. Còn mua sỉ về bán, mỗi thứ được 20 cuốn trở lên, tôi cũng bán giá đó mà còn chịu tiền gởi cho. Tôi bán lại phải bán nửa giá tiền và ăn lời từ 3 xu tới 5 xu mỗi cuốn mà thôi.

Ấy là lòng sở nguyện của tôi đối với anh em chị em xứ sở xin... lưu ý đến, tôi cảm ơn.

Tên sách:

(*Sách này được phép bán lại Trung kỳ*)

Đính chánh phong tục nguyên giá	0$20
Việt-nam luân-lý thiết lục	0$20
Một trăm chuyện lạ trên đời	0$15
Cây kim chỉ Nam	0$20
Tích-Lã Qui-chánh (2 cuốn)	0$80
Đôi liên trích lục (chữ nho, giải nghĩa)	0$30

Đương in: Một chữ Trinh, Gia các Khổng-minh diễn nghĩa.

Thơ: Chàng cóc ra đời, Chàng Hiếu ở ăn

Đương soạn: Giọt lệ anh-hùng, Rõ mặt anh hùng.

Thơ: Chàng Ech, Ảnh Ươn

Viết thơ như đây:

Monsieur **PHAN-ĐÌNG LONG**

Directeur Dân-trí Thơ-xã

Agâ-nam Vĩnh-quới, Poste Phước-long (RẠCHGIÁ)

Hotel du Khánh-Hòa

Tới Nhatrang, thì đến nhà hàn "Hotel du Khánh-Hòa" gần nhà giây hép và gần bờ biển.

Buồng nhiều và sạch sẽ tử tế.

NẤU ĂN NGON

Có vườn rộng cây cối mát mẻ

Giá rẻ lắm.

THIASYKY

BẮC NINH

BỆNH QUI DA CÓ THUỐC TIÊN

Nếu ai mắc phải bệnh LÂU hay DƯƠNG MAI mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ÂP ở nhà 67 phố ninh xá, tỉnh Bắc-ninh, nặng thế nào cũng phải khỏi, và rất mạc, mà đường sinh dục vẫn đã như thường mà người không có mối mệt một thì nào gọi là có, vẫn ăn uống được như thường, đi lại như phường, uống tự nhiên là khỏi, hai thứ thuốc nầy hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai môn nầy hay có một, thật thế hẳn không giám nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 60, dương mai 2 p. bản hiệu giữ cách lĩnh hóa giao ngân. Bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt giỏi, có nhiều đứ, hay mắt đỏ mà dùng thứ nầy chỉ vài hôm là khỏi hẳn, thứ thuốc nầy kỉ chưa có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 25 một lọ, 3 thứ thuốc nầy gởi bán tại M. Lê-văn-Thọc số nhà 200 Rue Espagne Saigon, Phú Hà số nhà 87 Rue des médicaments (phố hàng bát) Hanoi, có thí nghiệm thì mới biết rằng thần hiệu thế nào??

Trước bàn giấy các nhà văn-sĩ

Trước bàn giấy các nhà văn sĩ thì nhà nào cũng nên có một bức ảnh tráng mên ngủ sắc của Hiệu HƯƠNG KÝ PHOTO HANOI để lúc nào cũng ngắm cái chân dung tươi đẹp của mình.

CÁC HIỆU BUÔN TO ĐỀU CÓ BÁN LẺ CẢ

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN

福安商館

CÔ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY

Số vốn 42.100$00

Hội chúng tôi thành lập đã trót một năm, tổng cuộc phân làm 3 sở:

Quinhon { chuyên biện thổ hóa, thâp hóa xuất cảng, nhập cảng.

Pleiku { chuyên biện trong, Tây thâp hóa và mua thổ hóa.

Gobồi { chuyên làm nghề nước mắm cũng có bán đủ thâp hóa và mua thổ hóa.

Tại Qui-nhơn có mở **Garage** để chữa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.

Mới đây có lãnh xe thơ Quinhơn Kontum.

Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ở ăn giữ mực, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cám ơn.

TRỊ SỰ BAN *kính cáo*

DERNIÈRE CRÉATION

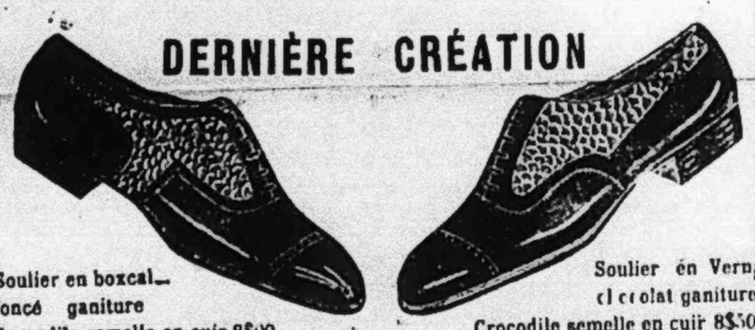

Soulier en boxcal foncé ganiture
Crocodile semelle en cuir 8$90
Crocodile Semelle en Crêpe 9$00

Soulier en Verni chocolat ganiture
Crocodile semelle en cuir 8$50
Crocodile semelle en Crêpe 9$50

2 Kiểu dây chên, các ngài muốn thay đổi mầu da gì cũng được

Các ngài gửi thơ mua hàng xin gửi cho một phần tư tiền chước.

CIRÈME { Vernision để đánh dầy Verni 0$50 một lọ
{ Acajou, chocolat, acajou foncé, Noir, 0$50 một hộp

AN-THÀNH — *37, Rue de la Soie* — HANOI

DẦU CÙ-LÀ THIỆT

Dầu cù-là thiệt, đã dư hai mươi năm danh tiếng, chuyên trị những bịnh sau đây rất công hiệu:

Dầu cù là thiệt, trị nhức đầu, sổ mũi vận minh muốn cảm, thoa vào bàn tang, lỗ mũi, và đánh xương sống vài lần thì bịnh mạnh tức thời.

Dầu cù-là thiệt, trị đau lưng, trật gân, sưng lắc léo, thoa nó vào, rồi lấy bông gòn quấn mấy chỗ đau ấy lại trong giây phút, bịnh được an thuyên.

Dầu cù-là thiệt, trị đau lỗ tai, nhức răng, lấy nó mà vấy cùng nhét vào chưn răng, thật rất hay, hết đau liền.

Dầu cù-là thiệt, trị đau bụng (trùng thực) tức ngực cũng giỏi.

Dầu cù-là thiệt, trị thương tích, thu có nọc cắn, thoa vào được bình yên vô sự.

Mỗi người bổ hành, nên nhớ tùy thân một ve cù-là thiệt vì nó là thuốc bá chứng, nam phụ lão ấu đều dùng được cả. Xin hỏi Ông Hà có dùng thuốc quí báu nầy rồi, thì mới biết sự thần hiệu của nó; song phải ngừa, kẻo làm đồ giả mạo. Muốn có dầu cù-là thiệt thì hãy mua thứ của nhà thuốc **NGUYỄN-VĂN-TRI**, Bào chế sư, ở Mỹ tho, (Cochinchine) làm mới là thiệt tốt.

Thuốc bán theo lãnh hóa giao ngân. Định Giá như vầy

Bán lẻ mỗi ve nhỏ 0$30 Bán lẻ mỗi ve vừa 0$50 Bán lẻ mỗi ve lớn 0$80

Còn mua về bán lại, sẽ tính giá riêng, tùy theo mua nhiều hay ít.

NGUYỄN VĂN-TRI *Pharmacien diplômé* BÀO CHẾ SƯ

Có bằng cấp trường Cao đẳng, bằng-cấp Chuyên môn có đã có làm việc Nhà-Nước lâu năm.

NAM-KỲ

TRỪ-TÊ, BỔ-UYẾT, GIẢI-LAO?

Hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG HOCMON

TỂ-CẤP PHÒ-NGUY TAM-THÁNH-DƯỢC

Có ba thứ thuốc hay, đã giúp nhiều bịnh mạnh nên gọi là TAM-THÁNH-DƯỢC

1. Thần hiệu tê bại hoàn. Kính cáo đồng bào ai mắc bịnh tê bại nhức mỏi thế nào mau mau gởi thơ đến bổn hiệu TẠO NHƠN-ĐƯỜNG *Hóc môn* kiếp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được mạnh giỏi, giá mỗi hộp 1$20 Vì như có kẻ nghèo nào không tiền mà vươn lấy bịnh tê, lập tức viết thơ đến bổn hiệu vui lòng gởi thuốc cho không.

Quyết «Bất thực Ngôn»

2. Sĩ lao bổ tạn hoàn, là thứ bổ tinh thần cho quí ông quí Thầy, quí Học sanh bổ phổi trừ mệt mỏi; bổ lao giải trí. Giá mỗi hộp 1$00

3. Diều kinh bạch đái hoàn Quí cô, quí Bà dùng bổ huyết điều kinh và trừ Bạch-Đái hạ trừ xây xẩm, hết xót ruột, hết nhức mỏi, đặng tư nhuận da thứ rất hay mỗi hộp 1$00

Bổn hiệu có chế LÃO-THỰC-ĐỊA (của chưng cất) LỘC-GIÁC GIAO nấu kỹ thượng hạng, để làm lễ, hoặc dùng thay mà uống bổ, mỗi lượng giá 1$00.

Thưa quí vị đồng bào 3 thứ thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất cao lương phong vị tinh chế. THỈNH qui Cô, qui Thầy dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường qui thể thầy linh nghiệm chẳng hề sai.

CÁCH GỞI: *Mua thuốc, thơ, hoặc Mandat (M đ)*

M. TRƯƠNG MINH Y *Directeur TAO-NHƠN-DƯỜNG,*

N° 4 Rue de la Gare **HÓC-MÔN** (*GIA-ĐỊNH*)

Qui ngài có mua ba thứ thuốc đây, xin nhớ mua mandat gởi trước tiện hơn chờ poste Hóc-môn không có cách gởi contre remboursement

Muốn đến bổn hiệu đa ngay bến xe lửa đậu.

HIỆU THUỐC MỚI MỞ Ở HUẾ

Tham-Thiên-Đường Đại Dược Phòng ở số nhà 100 Phố CHAVASSIEUX thành phố HẢI-PHÒNG, chủ nhân là TRẦN-ĐỨC-TÂM, có bằng cấp của trường-Học Quảng-Đông Công-Y-Học-Đường và chứng thư Nhật-Bản, xem mạch theo lối mới, chế thuốc theo Hóa Học, chữa đủ các bệnh người nhớn trẻ con có cả Máy-Điện để chữa các bệnh Hiểm, GIỐNG-RĂNG CHỮA-RĂNG, Giậy Học thuốc theo cách Hàm-Thụ.

Nay cần dùng nhiều Đại-lý ở các tỉnh trong tam-kỳ, Trung Bắc Nam và Ai-lao Cao-Mên, để bán thuốc cao đơn Hoàn tán. Ai muốn làm ĐẠI-LÝ xin gửi thư về lấy chương-trình và điều-lệ ngay, ngài nào muốn lấy Catalogue, xin gởi về 0$06 timbre Poste.

Còn ở **HUẾ THỪA-THIÊN và TOURANE** ai muốn **MUA THUỐC** hoặc xin làm **ĐẠI LÝ** nhỏ thì cứ viết thơ cho ông **TRẦN-KIỂM-QUÂN**, Cinéma **TAM-TÂN HUẾ** hoặc đến nhà ông ở **DƯỜNG ĐÔNG-BA** mà thương lượng.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC PHÒNG

N° 100 Boulevard Chavassieux N° 100

HAIPHONG

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trứu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách khô mà sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đầu vấn rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ mà nhuộm của Tây hiệu "Teinture idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges cholais của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương nghị

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

https://tieulun.hopto.org